

Số: **408**/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày **13** tháng **3** năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân bổ kinh phí hoạt động Khoa học và Công nghệ năm 2023

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Công văn số 3867/BKHCN-KHTC ngày 15/12/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Hướng dẫn nội dung kế hoạch và dự toán chi ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 83/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân bổ ngân sách địa phương năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 3155/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023 cho các Sở, Ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 10/TTr-SKHCN ngày 15/02/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ kinh phí hoạt động sự nghiệp Khoa học và Công nghệ năm 2023: **19.883 triệu đồng** (Mười chín tỷ, tám trăm tám mươi ba triệu đồng) cho Sở Khoa học và Công nghệ để thực hiện các nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ, cụ thể như sau:

1. Chi thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ tạm phân bổ: 8.677,728 triệu đồng, trong đó:

- Kinh phí hỗ trợ chi thường xuyên của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập (Hỗ trợ lương và định mức chi thường xuyên cho biên chế hưởng lương từ ngân sách): 1.549,066 triệu đồng.

- Chi Đề án, Đề tài nghiên cứu khoa học: 7.128,662 triệu đồng (chi tiết các hạng mục thực hiện trên cơ sở tổng hợp các đề tài nghiên cứu được Hội đồng khoa học và Công nghệ tỉnh xem xét thông qua)

2. Chi các nhiệm vụ phục vụ công tác quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo: 6.639,15 triệu đồng.

3. Tăng cường tiềm lực phục vụ nghiên cứu và quản lý nhà nước về Khoa học và Công nghệ: 2.257,181 triệu đồng.

4. Chi thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực Khoa học và Công nghệ theo Quyết định số 2099/QĐ-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ: 2.008,941 triệu đồng.

5. Hỗ trợ hoạt động cho Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật: 300 triệu đồng.

(Chi tiết Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng; thẩm định nội dung, dự toán chi tiết và phân bổ kinh phí cho các đơn vị trực thuộc theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *n*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, TCTM. *ny*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đức Tiến

Phụ lục
Phân bổ kinh phí hoạt động Khoa học và Công nghệ năm 2023
 (Kèm theo Quyết định số: **408/QĐ-UBND**
 ngày **13** tháng **3** năm 2023 của UBND tỉnh)



ĐVT: Nghìn đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2023
CHI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		19.883.000
1	Chi thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	8.677.728
1.1	Chi Đề án, Đề tài nghiên cứu khoa học:(chi tiết các hạng mục thực hiện trên cơ sở tổng hợp các đề tài nghiên cứu được Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh thông qua)	7.128.662
1.2	Kinh phí hỗ trợ chi thường xuyên của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập (Hỗ trợ lương và định mức chi thường xuyên cho biên chế hưởng lương từ ngân sách, mức hỗ trợ sẽ điều chỉnh sau khi phương án giao quyền tự chủ đơn vị sự nghiệp công thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ giai đoạn 2023-2025 được phê duyệt)	1.549.066
-	Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Thông tin Khoa học và Công nghệ	1.127.998
-	Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	421.068
2	Chi các nhiệm vụ phục vụ công tác quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	6.639.150
2.1	Hoạt động quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng	732.150
-	Thực hiện hoạt động quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng	600.000
-	Thực hiện hoạt động duy trì, mở rộng tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị đo lường, tổ chức thử nghiệm chất lượng sản phẩm phục vụ quản lý Nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng trên địa bàn tỉnh	132.150
2.2	Hoạt động công nghệ - thị trường công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ và hạt nhân, giám định và chuyển giao công nghệ	500.000
2.3	Hoạt động quản lý nhà nước về thông tin và thống kê khoa học và công nghệ	100.000
2.4	Công tác thanh tra	250.000
2.5	Tham mưu, tư vấn, xây dựng, định hướng kế hoạch, nhiệm vụ khoa học và công nghệ; công tác tổng hợp	200.000

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2023
2.6	Chi quản lý nhà nước về hoạt động khoa học và công nghệ cấp huyện, thị, thành phố	200.000
2.7	Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo và triển khai thực hiện Kế hoạch 3690/KH-UBND về việc thực hiện Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 (Truyền thông về hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, phổ biến, tuyên truyền các điển hình khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh; Đào tạo/tập huấn nâng cao năng lực về xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Tổ chức Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo” tỉnh Quảng Trị năm 2023; Tổ chức đoàn tham dự “Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo” vùng và toàn quốc, các nhiệm vụ đột xuất khác)	400.000
2.8	Triển khai Chương trình phát triển doanh nghiệp khoa học công nghệ đến 2030 Thực hiện Quyết định số 153/QĐ-BKHCN ngày 21/02/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch triển khai Thông tư số 10/2021/TT-BKHCN ngày 17/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ (Tổ chức Hội thảo đối thoại chính sách giữa Sở, viện, trường và doanh nghiệp nhỏ và vừa và doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và các startup; Hỗ trợ doanh nghiệp khoa học công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tham dự chợ công nghệ và thiết bị; tham gia hội nghị, hội thảo do bộ, ngành tổ chức, các nhiệm vụ đột xuất khác)	200.000
2.9	Triển khai Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 Thực hiện Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 03/8/2022 của UBND tỉnh (Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về Luật Sở hữu trí tuệ 2022 trên phương tiện thông tin đại chúng. Tuyên truyền ngày Sở hữu trí tuệ thế giới 26/4; Tổ chức Hội thảo "Nhận dạng tài sản trí tuệ phục vụ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo" hoặc "Thương mại hóa tài sản trí tuệ phục vụ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo"; Thực hiện quản lý, phát triển nhãn hiệu tập thể hoặc nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu của sản phẩm gắn OCOP đã được Cục sở hữu trí tuệ cấp Giấy chứng nhận đăng ký bảo hộ (2 nhãn hiệu/năm); Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ sở hữu trí tuệ cho đội ngũ cán bộ làm công tác thực thi, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ)	200.000
2.10	Chi quản lý chương trình, đề tài, dự án khoa học và công nghệ các cấp, chính sách nhân rộng	600.000

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2023
2.11	Triển khai Kế hoạch số 5807/KH-UBND ngày 17/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 190-KH/TU ngày 12/8/2020 của BTV Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (Xây dựng các phóng sự chuyên đề về CN 4,0; Làm việc các huyện, thị, thành phố hướng dẫn triển khai thực hiện kế hoạch 5807 tại địa phương; Tổ chức Hội thảo về Ứng dụng công nghệ 4.0; Công tác kiểm tra, tham mưu, báo cáo và các nhiệm vụ đột xuất khác)	200.000
2.12	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền khoa học và công nghệ, hội thảo đổi mới công nghệ, các hoạt động ngày khoa học và công nghệ 18/5, hội thảo Khoa học khác...	150.000
2.13	Nghiên cứu, học tập mô hình nông nghiệp công nghệ cao và tham dự hội nghị, hội thảo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ khoa học và công nghệ.	200.000
2.14	Hợp tác quốc tế về công nghệ sinh học tại Đài Loan và Thái Lan	200.000
2.15	In ấn địa chỉ	98.000
2.16	Hỗ trợ chuyển giao công nghệ là kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	183.200
-	<i>Tập huấn chuyển giao tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp cho người dân trên địa bàn tỉnh.</i>	183.200
2.17	Nhiệm vụ áp dụng các thành tựu khoa học và công nghệ vào phát triển kinh tế xã hội	1.827.400
-	<i>Nghiên cứu và hoàn thiện quy trình nhân giống cây Xạ đen (Celastrus hindsii Benth) bằng phương pháp nuôi cấy mô</i>	203.300
-	<i>Nghiên cứu quy trình, sản xuất thử nghiệm cây giống bằng phương pháp nuôi cấy mô và trồng thử nghiệm hoa Lan tiểu Hồ điệp (Phalaenopsis sp) tại Trạm Nghiên cứu, Ứng dụng khoa học và công nghệ Bắc Hướng Hóa.</i>	614.850
-	<i>Ứng dụng kỹ thuật sinh học phân tử trong việc phát hiện các loại tác nhân gây bệnh trên thực phẩm ăn liền, không qua chế biến gây ngộ độc cho con người</i>	180.000
-	<i>Phân lập, tuyển chọn và định danh chủng nấm men đất Lipomyces starkeyi có khả năng sinh chất giữ ẩm polysaccarit.</i>	187.500

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2023
-	<i>Xây dựng mô hình nuôi trồng thử nghiệm Nấm Hoàng Đế (Milky) tại Trạm nghiên cứu và phát triển Nấm</i>	303.200
-	<i>Ứng dụng khoa học công nghệ sản xuất khảo nghiệm hệ sợi tơ nấm Nấm Linh Chi (Ganoderma lucidum) trên môi trường lỏng</i>	155.300
-	<i>Duy trì các thiết bị nghiên cứu; bảo tồn, lưu giữ giống vi sinh vật và nuôi cấy mô</i>	183.250
2.18	Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ	398.400
-	<i>Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, quy chuẩn kỹ thuật đo lường, chất lượng</i>	329.240
-	<i>Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công nghệ Realtime PC, công nghệ Đông khô vi sinh vật, công nghệ nuôi cấy mô các dòng lan Dendrobium, vận hành kỹ thuật an toàn nồi hơi...</i>	69.160
3	Tăng cường tiềm lực phục vụ nghiên cứu và quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ	2.257.181
-	Mua giá đựng tài liệu lưu trữ và hộp đựng tài liệu	19.200
-	Mua máy photocopy	50.000
-	Mua máy điều hòa nhiệt độ 1.500BTU cho văn phòng Sở (05 cái)	75.000
-	Mua máy in (01 cái)	6.000
-	Sửa chữa bo mạch thang máy	98.000
-	Sửa chữa thiết bị, máy móc, mua vật tư văn phòng phục vụ nghiên cứu và quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ	44.981
-	Sửa chữa Máy quang phổ hấp thụ nguyên tử (Thay thế chip vi điều khiển (Microcontroller); Thay thế bộ nhớ BRAM)	65.000
-	Mua âm ly, loa máy	15.000
-	Mua thiết bị đo phóng xạ, bức xạ	260.000
-	Mua máy tính xách tay (02 cái)	30.000
-	Mua máy chiếu (02 cái)	31.000
-	Mua máy ảnh kỹ thuật số	15.000
-	Mua cân kỹ thuật	7.000
-	Mua máy nghiền trà túi lọc cho Trạm Nghiên cứu và Phát triển Nấm	130.000
-	Mua màn hình máy vi tính để bàn cho Trạm NC và Phát triển Nấm	3.000
-	Mua bàn ghế cho Trạm Nghiên cứu và Phát triển Nấm	13.000

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2023
-	Sửa chữa Hệ thống điện, sơn sửa giá đặt ươm giống nằm trong phòng thí nghiệm; cải tạo hệ thống thoát nước thải tại khu chiết xuất của Trạm Nghiên cứu và Phát triển Nấm	40.000
-	Duy tu sửa chữa cải tạo nhà kính phục vụ mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, giàn dâu tây và hệ thống tưới (<i>Phân bổ sau khi thực hiện đầy đủ các hồ sơ theo quy định tại Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính Quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công</i>)	1.290.000
-	Sửa chữa xe ô tô của Văn phòng Sở	65.000
4	Chi thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ theo Quyết định số 2099/QĐ-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ	2.008.941
-	Thiết lập, duy trì, bảo quản và sử dụng hệ thống chuẩn Đo lường.	543.660
-	Thực hiện hoạt động thử nghiệm, giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước	96.681
-	Xuất bản các ấn phẩm thông tin khoa học và công nghệ	320.100
-	Xây dựng và xuất bản kỷ yếu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp Bộ giai đoạn 2011-2021	180.100
-	Thông tin, truyền thông, phổ biến kiến thức về khoa học và công nghệ	279.600
-	Xây dựng duy trì và phát triển Cổng thông tin khoa học và công nghệ	270.500
-	Hoạt động Thống kê khoa học và công nghệ	200.200
-	Thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị theo quy định	118.100
5	Hỗ trợ hoạt động cho Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật	300.000